

BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình ý kiến của UBND tỉnh đối với
Dự thảo Quyết định quy định danh mục loại dự án đặc thù; tổng mức đầu tư
tối đa của một dự án đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn
tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 - 2030**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn 12837/UBND-CNXD ngày 18/8/2026 của UBND tỉnh V/v rà soát dự thảo Quyết định quy định danh mục loại dự án đặc thù; tổng mức đầu tư tối đa của một dự án đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 – 2030,

Sau khi rà soát nội dung dự thảo và các quy định của pháp luật hiện hành, Sở Xây dựng báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến UBND tỉnh với các nội dung cụ thể sau:

TT	Nội dung cần rà soát, giải trình, hoàn thiện	Nội dung ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
1	1. Tại Điều 2 Dự thảo (về Danh mục loại dự án): Theo nội dung Dự thảo thì: Danh mục loại dự án công trình dân dụng và dự án công trình hạ tầng kỹ thuật được phân loại theo Phụ lục III kèm theo Nghị định số 217/2026/NĐ-CP; Danh mục loại dự án công trình thủy lợi được phân loại theo Phụ lục I kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP; trong khi đó, tại phần căn cứ ban hành văn bản không có căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP; Danh mục loại dự án công trình giao thông không phân loại theo Phụ lục III kèm theo Nghị định số 217/2026/NĐ-CP và cũng không phân loại theo Phụ lục I kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP. Đề nghị rà soát, giải trình, làm rõ cơ sở xác định Danh mục loại dự án; hoàn thiện Dự thảo để bảo đảm thống nhất với quy định hiện hành và đáp ứng nhu cầu trong thực tế:	Sở Xây dựng tiếp thu và cập nhật nội dung căn cứ ban hành văn bản, cụ thể: <i>Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14;</i> <i>Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;</i> <i>Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;</i> <i>Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;</i> <i>Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;</i> <i>Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;</i>

TT	Nội dung cần rà soát, giải trình, hoàn thiện	Nội dung ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
1.1	(1) Đối với loại dự án công trình giao thông, Dự thảo: “<i>đường xã; đường thôn, buôn; đường ngõ, xóm.</i>” Trong khi đó: + Phân loại dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tại Mục IV Phụ lục III kèm theo Nghị định số 217/2026/NĐ-CP, gồm: <i>Dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đường bộ; Dự án đầu tư xây dựng phục vụ giao thông vận tải khác...</i> (không có phân loại dự án đường xã; đường thôn, buôn; đường ngõ, xóm). + Phân loại công trình đường bộ tại Mục IV Phụ lục I kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP, gồm: “...<i>đường ô tô; đường đô thị; đường nông thôn</i>” (không có phân loại công trình đường xã; đường thôn, buôn; đường ngõ, xóm). Trường hợp cần liệt kê chi tiết như Dự thảo thì giải trình rõ cơ sở phân loại; đồng thời xem xét việc bổ sung loại dự án công trình khác, như: Dự án công trình giao thông phục vụ sản xuất nông nghiệp (giao thông nội đồng...), công trình đường thủy nội địa, cầu treo phục vụ dân sinh... nhằm đáp ứng nhu cầu trong thực tế (nếu có đủ căn cứ).	- Sở Xây dựng tiếp thu và cập nhật, điều chỉnh nội dung khoản 1 Điều 2 dự thảo Quyết định, cụ thể: “1. Loại dự án công trình đường nông thôn: <i>đường xã; đường thôn, buôn; đường ngõ, xóm.</i>” Giải trình cơ sở phân loại “<i>Đường xã; đường thôn, buôn; đường ngõ, xóm</i>” cơ sở phân loại theo cấp quản lý được quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15; đồng thời, nội dung tiêu chí 2.1 Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg nêu cụ thể “2.1. Hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã bảo đảm kết nối và được bảo trì hằng năm; tỷ lệ đường xã đạt chuẩn theo quy hoạch đạt 100%, tỷ lệ km đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường đạt $\geq 50\%$; đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa”. - Đối với nội dung đề nghị bổ sung loại dự án công trình khác, Sở Xây dựng bảo lưu nội dung theo dự thảo, cụ thể: + Dự án công trình giao thông phục vụ sản xuất nông nghiệp (giao thông nội đồng...): Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 8 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27/6/2024 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 140/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/7/2025), quy định: “đ) Đường thôn là đường trong khu vực thôn, đường trục nối thôn với khu vực sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh khác trên địa bàn thôn;”; theo đó, công trình giao thông phục vụ sản xuất nông nghiệp được phân loại theo cấp quản lý đường bộ là đường thôn. + Công trình đường thủy nội địa, cầu treo phục vụ dân sinh: Các loại công trình này không nằm trong nội dung tiêu chí Hạ tầng kinh tế - xã hội quy định tại Mục 2 Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg; do đó, việc bổ sung công trình trên không có cơ sở để bảo đảm việc đầu tư đáp ứng các nội dung tiêu chí để hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia.

TT	Nội dung cần rà soát, giải trình, hoàn thiện	Nội dung ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
1.2	(2) Đối với loại dự án công trình hạ tầng kỹ thuật: Xem xét việc bổ sung loại dự án khác (có quy định tại Mục III Phụ lục III kèm theo Nghị định số 217/2026/NĐ-CP), như: Dự án công trình thoát nước, xử lý chất thải rắn, công trình chiếu sáng công cộng, công viên cây xanh... nhằm đáp ứng nhu cầu trong thực tế.	- Sở Xây dựng tiếp thu và cập nhật, điều chỉnh khoản 3 Điều 2 dự thảo Quyết định, cụ thể: <i>“3. Loại dự án công trình hạ tầng kỹ thuật:</i> <i>a) Công trình cấp nước sạch tập trung nông thôn;</i> <i>b) Công trình thoát nước;</i> <i>c) Công trình chiếu sáng công cộng;</i> <i>d) Công trình công viên cây xanh.”</i> - Cơ sở pháp lý: Mục III Phụ lục III kèm theo Nghị định số 217/2026/NĐ-CP; điểm a khoản 1 Điều 10 và điểm a khoản 1 Điều 32 Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT. - Đối với công trình xử lý chất thải rắn được đầu tư, áp dụng các giải pháp công nghệ xử lý chất thải, tính chất kỹ thuật phức tạp; do đó, không phù hợp để đưa vào danh mục.
1.3	(3) Đối với loại dự án công trình thủy lợi: Xem xét việc bổ sung loại dự án công trình khác (có quy định tại điểm a khoản 1 Mục IV Phụ lục I kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP), như: Dự án công trình tràn xả lũ; cống lấy nước, tiêu nước, xả nước; đường ống dẫn nước... nhằm đáp ứng nhu cầu trong thực tế.	- Sở Xây dựng tiếp thu và cập nhật, điều chỉnh khoản 4 Điều 2 Dự thảo Quyết định, cụ thể: <i>“4. Loại dự án công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng: công trình hồ, đập, cống, trạm bơm, hệ thống dẫn, chuyển nước, kè, bờ bao thủy lợi; kênh, mương nội đồng, đường ống dẫn nước tưới, tiêu nước.”</i> - Cơ sở pháp lý: điểm a khoản 1 Mục IV Phụ lục I kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP; khoản 1 Điều 3 Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT
2	2. Tại khoản 1 Điều 3 Dự thảo (về Tổng mức đầu tư tối đa một dự án): Dự thảo “<i>Tổng mức đầu tư của từng loại dự án quy định tại Điều 2 Quyết định này không vượt quá tổng mức đầu tư đối với dự án lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP...</i>” Trong khi đó: (1) Quy định tại khoản 3 Điều 17 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP: “<i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh <u>quy định</u> danh</i>	- Sở Xây dựng tiếp thu và cập nhật, điều chỉnh Điều 3 dự thảo Quyết định, cụ thể: “Điều 3. Tổng mức đầu tư tối đa một dự án <i>Tổng mức đầu tư tối đa một dự án theo từng loại dự án được quy định tại Điều 2 Quyết định này không vượt quá 5 tỷ đồng.”</i> - Cơ sở pháp lý: khoản 3 Điều 17 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP; điểm b khoản 2 Điều 27 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP. - Giải trình đối với nội dung năng lực quản lý và khả năng thực hiện của cấp xã:

TT	Nội dung cần rà soát, giải trình, hoàn thiện	Nội dung ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
	<i>mục loại dự án đặc thù; tiêu chí tổng mức đầu tư tối đa của một dự án theo từng loại dự án đặc thù nhưng không vượt quá tổng mức đầu tư của dự án được lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định của pháp luật về xây dựng”</i> (2) Quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP: <i>“2. Dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ hoặc có tính chất kỹ thuật đơn giản chỉ cần lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gồm:</i> <i>b) Dự án đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư không quá 40 tỷ đồng (không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, tiền sử dụng đất);</i> <i>c) Dự án sửa chữa nhằm mục đích bảo trì có quy mô nhóm C”</i> (3) Điều 11 Luật Đầu tư công: Tiêu chí phân loại dự án Nhóm C Dự án giao thông; thủy lợi; phòng chống thiên tai; cấp thoát nước, xử lý rác thải và công trình hạ tầng kỹ thuật khác có tổng mức đầu tư dưới 160 tỷ đồng. Dự án y tế, văn hóa, xã hội, thông tin, giáo dục; thể dục, thể thao có tổng mức đầu tư dưới 90 tỷ đồng. Đề nghị làm rõ năng lực quản lý và khả năng thực hiện của cấp xã (gồm: <i>Năng lực quản lý của chính quyền cấp xã, năng lực quản lý của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp xã, khả năng tham gia của tổ chức đoàn thể, cộng đồng dân cư, hợp tác xã, tổ, nhóm thợ tham gia vào chương trình theo quy định tại Nghị định số 358/2025/NĐ-CP</i>), bảo đảm các tổ chức, đơn vị có đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao như tại Dự thảo và các quy định có liên quan; xác định lại mức “tổng mức đầu tư tối đa” đối với từng loại dự án, theo từng địa bàn (nếu cần).	+ Căn cứ khoản 1 Điều 16 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP, cụ thể: <i>“1. Các dự án quy mô nhỏ, tính chất kỹ thuật đơn giản, có sự tham gia của người dân (được gọi là dự án đầu tư đặc thù) được lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo hình thức đơn giản, tổ chức lựa chọn nhà thầu theo hình thức “tham gia thực hiện của cộng đồng”, quản lý vận hành và bảo trì công trình theo quy trình mẫu do địa phương quyết định.”</i> + Khoản 1 Điều 20 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP, quy định: <i>“1. Hình thức lựa chọn nhà thầu đối với 01 gói thầu hoặc các gói thầu xây dựng để thực hiện dự án đặc thù được phê duyệt trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu là “tham gia thực hiện của cộng đồng”. Giá trị tối đa của 01 gói thầu tham gia thực hiện của cộng đồng thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu.”</i> - Điều 27 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 quy định: “Điều 27. Tham gia thực hiện của cộng đồng <i>Cộng đồng dân cư, tổ, nhóm thợ đủ năng lực tại địa phương nơi có gói thầu được giao thực hiện toàn bộ hoặc một phần gói thầu thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình đầu tư công mà Nhà nước và Nhân dân cùng làm có giá gói thầu không quá 05 tỷ đồng.”</i> Theo đó, quy định tổng mức đầu tư tối đa một dự án không quá 5 tỷ đồng để bảo đảm tính khả thi trong việc tổ chức thực hiện dự án đầu tư đặc thù có sự tham gia thực hiện của cộng đồng dân cư bảo đảm theo quy định của Nghị định số 358/2025/NĐ-CP, Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15.

TT	Nội dung cần rà soát, giải trình, hoàn thiện	Nội dung ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
3	3. Tại khoản 2 Điều 3 Dự thảo: “<i>Tổng mức đầu tư đối với các loại dự án quy định tại Điều 2 Quyết định này <u>được xác định trên cơ sở quy mô dân số, hiện trạng cơ sở hạ tầng, nhu cầu sử dụng thực tế và đơn giá các hạng mục sử dụng lao động, vật liệu tại chỗ theo giá thị trường tại địa bàn thực hiện dự án; bảo đảm quy mô đầu tư phù hợp, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, tiêu chí thiết kế, tiết kiệm, hiệu quả và không vượt quá tổng mức đầu tư quy định tại khoản 1 Điều này.</u></i>”. Đề nghị rà soát, soạn thảo phù hợp hơn, làm rõ các nội dung được quy định trong văn bản (nếu cần): + Trường hợp cần quy định mối liên hệ (phương pháp tính, công thức tính) giữa các nội dung được liệt kê tại Dự thảo (<i>quy mô dân số, hiện trạng cơ sở hạ tầng, nhu cầu sử dụng thực tế và đơn giá các hạng mục sử dụng lao động, vật liệu tại chỗ theo giá thị trường tại địa bàn thực hiện dự án...</i>) với “Tổng mức đầu tư tối đa một dự án” thì soạn thảo quy định rõ để làm cơ sở cho các đơn vị liên quan triển khai thực hiện; đồng thời làm cơ sở để giám sát, xác định và xử lý các vi phạm trong việc thực hiện quy định sau khi ban hành. + Trường hợp quy định chỉ nhằm mục đích hướng dẫn phương pháp xác định tổng mức đầu tư thì rà soát, viện dẫn các điều khoản liên quan tại các văn bản của cấp trên (Luật, Nghị định, Thông tư, Công văn hướng dẫn của Bộ ngành...). Trường hợp cần thiết thì giao trách nhiệm cho Sở chuyên ngành hướng dẫn chi tiết các nội dung có liên quan, để văn bản ngắn gọn, dễ thực hiện.	Sở Xây dựng tiếp thu và cập nhật, điều chỉnh bỏ khoản 2 Điều 3 dự thảo Quyết định vì nội dung phương pháp xác định tổng mức đầu tư đã được quy định tại Nghị định số 206/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; đơn giá lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đơn giản được quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP; Đồng thời, khoản 3 Điều 4 dự thảo Quyết định, cụ thể: “3. Giao Ủy ban nhân dân cấp xã Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện các dự án đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn theo quy định tại Chương IV Nghị định số 358/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm việc tổ chức thực hiện dự án phù hợp với năng lực của cơ quan, đơn vị được giao quản lý dự án và khả năng thực hiện của tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án.”

TT	Nội dung cần rà soát, giải trình, hoàn thiện	Nội dung ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
4	4. Tại Điều 5 Dự thảo: Dự thảo quy định việc xử lý chuyển tiếp đối với các dự án trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (trước đây); không quy định việc xử lý chuyển tiếp đối với các dự án trên địa bàn tỉnh Phú Yên (cũ). Tuy nhiên, tại Điều 6 Dự thảo Quyết định, có nội dung bãi bỏ Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 14/11/2013 của UBND tỉnh Phú Yên (cũ) về việc phê duyệt danh mục các hạng mục công trình lập thiết kế mẫu (bước thiết kế bản vẽ thi công) phục vụ chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2013 - 2020 trên địa bàn tỉnh. Đề nghị rà soát, tránh bỏ sót trường hợp xử lý chuyển tiếp	Sở Xây dựng tiếp thu ý kiến, rà soát và điều chỉnh bổ sung Điều 5 dự thảo Quyết định, cụ thể: <i>“Các dự án, công trình thuộc Danh mục các dự án thuộc lĩnh vực dân dụng được áp dụng cơ chế đặc thù để quản lý đầu tư xây dựng trong các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021 - 2025 được UBND tỉnh (Đắk Lắk và Phú Yên trước đây) ban hành tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 ban hành danh mục các dự án thuộc lĩnh vực dân dụng được áp dụng cơ chế đặc thù để quản lý đầu tư xây dựng trong các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2023 ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên được tiếp tục áp dụng đến hết thời gian thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại khoản 2 Điều 57 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP và Mục 9 Nghị quyết số 265/2025/QH15 Kỳ họp thứ X, Quốc hội khóa XV.”</i> Đồng thời, cập nhật nội dung điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Quyết định với nội dung: <i>“b) Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.”</i>
5	5. Toàn bộ Dự thảo Quyết định chỉ quy định, giao nhiệm vụ đối với “Ủy ban nhân dân xã” (không quy định, giao nhiệm vụ đối với UBND phường). Đề nghị rà soát, làm rõ trên địa bàn các phường có dự án thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 3	Sở Xây dựng tiếp thu và cập nhật, điều chỉnh khoản 3 Điều 4 dự thảo Quyết định, cụ thể: <i>“3. Giao Ủy ban nhân dân cấp xã Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện các dự án đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia</i>

TT	Nội dung cần rà soát, giải trình, hoàn thiện	Nội dung ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
	Điều 17, điểm a khoản 2 Điều 56 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP không./.	<i>trên địa bàn theo quy định tại Chương IV Nghị định số 358/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm việc tổ chức thực hiện dự án phù hợp với năng lực của cơ quan, đơn vị được giao quản lý dự án và khả năng thực hiện của tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án.”</i>

(Kèm theo dự thảo Quyết định quy định danh mục loại dự án đặc thù; tổng mức đầu tư tối đa của một dự án đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 – 2030)

Sở Xây dựng Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của UBND tỉnh đối với dự thảo Quyết định quy định danh mục loại dự án đặc thù; tổng mức đầu tư tối đa của một dự án đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 – 2030. Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Sở Tư pháp (báo cáo);
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, QLXD. (HA)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**




Lê Công Du